



Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2021



GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 2686/2021/DKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH NOAH LEGEND

Địa chỉ: Số D-08 đường 135, Khu dân cư Bắc Rạch Chiếc, Phường Phước Long A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: info@noahlegend.vn

Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: BIKEN SPIRULINA EX29;; do:

- Trụ sở chính: SUNSHO PHARMACEUTICAL CO., LTD

1468 Atsuhara, Fuji, Shizuoka 419-0201 Nhật Bản

- Sản xuất viên nén bởi: Oobuchi factory of Sunsho Pharmaceutical Co.,Ltd

4257- 7 Oobuchi, Fuji-Shi, Shizuoka, Nhật Bản

- Đóng gói bởi: Yodabashi Factory of Sunsho Pharmaceutical Co.,Ltd

643-2 Imaizumi Hananoki, Fuji-shi, Shizuoka, Nhật Bản, Japan sản xuất, phù hợp:

Tiêu chuẩn sản phẩm số 26102002, ngày 26/10/2020

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;

- Lưu trữ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Đỗ Hữu Tuấn

Số: 1176/2021/XNQ-ATTP

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2021



GIẤY XÁC NHẬN NỘI DUNG QUẢNG CÁO

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH NOAH LEGEND

Địa chỉ: Số D-08 đường 135, khu dân cư Bắc Rạch Chiếc, phường Phước Long A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: ()

Fax:

STT	Tên sản phẩm	Số, ký hiệu của Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố
1	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: BIKEN SPIRULINA EX29	2686/2021/ĐKSP

Phương tiện quảng cáo:

Tờ rơi, apphich, poster, sản phẩm in

Quảng cáo trên website

Quảng cáo bằng băng rôn

Quảng cáo bằng màn hình điện tử

Quảng cáo trên báo chí

Quảng cáo bằng biển, bảng, pano

Quảng cáo tại các nhà chờ, điểm bán vé xe buýt

Trong hội thảo, hội nghị, đào tạo và trong hộp sản phẩm

Có nội dung quảng cáo (đính kèm) đã được duyệt phù hợp với quy định hiện hành.

Yêu cầu tổ chức, cá nhân có trách nhiệm quảng cáo đúng nội dung đã được xác nhận.



CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Phong

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số/ Ref. No: DVB201200493-3

Trang/ Page No: 1/2

TEST REPORT

Pharmart.vn

1. Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY TNHH NOAH LEGEND
2. Địa chỉ/ Client's Address : Số D-08 Đường 135, Khu dân cư Bắc Rạch Chiếc, Phường Phước Long A, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
3. Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) : 18/12/2020
received
4. Ngày phân tích mẫu/ Date of : 18/12/2020
Performance of Test
5. Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 23/12/2020
6. Thông tin mẫu/ Name of Sample : Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: BIKEN SPIRULINA EX29
Nhà sản xuất: SUNSHO PHARMACEUTICAL CO.LTD
Địa chỉ: 1468 Atsuhara, Fuji, Shizuoka 419-0201 Nhật Bản
7. Mô tả mẫu/ Sample Description : Chất liệu bao bì: Sản phẩm đóng trong lọ thủy tinh, bên ngoài là hộp giấy, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ y tế
Khối lượng viên: 250 mg/viên ($\pm 7,5\%$)
Quy cách đóng gói: 150 viên/lọ/hộp
8. Ghi chú/ Note :
9. Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*) / Enumeration of total aerobic microorganisms (*)	5.0×10^2	CFU/g	10	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)
2	Định lượng Coliforms (*) / Enumeration of Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)
3	Định lượng Escherichia coli (*) / Enumeration of Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)
4	Tổng số nấm men nấm mốc (*) / Enumeration of yeasts and moulds (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)
5	Định lượng Clostridium perfringens (*) / Enumeration of Clostridium perfringens (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)
6	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.003	TS-KT-QP-02:2018(Ref. TCVN 19012:2015 AOAC 2015.01 FDA 4.7 version 1.1 (3/2015))

TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề shophouse D1 tại khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.
2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL / This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số/ Ref. No: DVB201200493-3

Trang/ Page No: 2/2

TEST REPORT

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
7	Cadimi (Cd) (*) / Cadmium (Cd) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.007	TS-KT-QP-02:2018(Ref. TCVN 19012:2015 AOAC 2015.01 FDA 4.7 version 1.1 (3/2015))
8	Thủy ngân (Hg) (*) / Mercury (Hg) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.003	TS-KT-QP-02:2018(Ref. TCVN 19012:2015 AOAC 2015.01 FDA 4.7 version 1.1 (3/2015))

Chú thích/ Remarks:

- 1.(*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- 2.(**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**): Items are tested by subcontractor.
- 3.LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.

Pharmart.vn

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER



NGUYỄN HỮU TRUYỀN

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR



HỒ THỊ THANH PHƯƠNG

TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề shophouse D1 tại khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.
2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL / This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04